

Số: 879 /TTr-PTSC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và
Kế hoạch tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch tài chính năm 2025 như sau:

1. Số liệu tài chính tổng hợp năm 2024:

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2024 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam), một số chỉ tiêu tài chính của năm 2024 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	So sánh Thực hiện /Kế hoạch
I	Vốn điều lệ				
1	Vốn điều lệ đầu năm	Triệu đ	4.779.663	4.779.663	100,00%
2	Vốn điều lệ cuối năm	Triệu đ	4.779.663	4.779.663	100,00%
3	Vốn điều lệ bình quân năm	Triệu đ	4.779.663	4.779.663	100,00%
II	Các chỉ tiêu hợp nhất				
1	Doanh thu hợp nhất	Triệu đ	15.500.000	24.985.552	161,20%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đ	858.000	1.553.306	181,04%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đ	660.000	1.254.654	190,10%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ bình quân	%	13,81%	26,25%	190,10%
III	Các chỉ tiêu Công ty mẹ				
1	Doanh thu	Triệu đ	7.000.000	13.236.291	189,09%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đ	660.000	1.671.739	253,29%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đ	465.000	1.454.573	312,81%

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Số sánh Thực hiện /Kế hoạch
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	Triệu đ	249.483	249.483	100,00%
5	Lợi nhuận được phân phối	Triệu đ	714.483	1.704.056	238,50%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ bình quân	%	9,73%	30,43%	312,81%

Ghi chú :

Chỉ tiêu II.1: Doanh thu hợp nhất 24.986 tỷ đ bao gồm doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác được xác định trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán.

2. Phương án phân phối lợi nhuận:

HDQT báo cáo và trình Đại hội đồng Cổ đông phương án phân phối lợi nhuận trên cơ sở Lợi nhuận được phân phối và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam phê duyệt tại Nghị quyết số 337/NQ-PTSC-ĐHĐCĐ ngày 17/06/2024, cụ thể như sau:

2.1 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	Triệu đ	465.000
2	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	Triệu đ	249.483
3	Lợi nhuận được phân phối	Triệu đ	714.483
4	Chia cổ tức 7% Vốn điều lệ	Triệu đ	334.576
5	Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng ban điều hành	Triệu đ	140.000
6	Quỹ đầu tư phát triển (Lợi nhuận chưa phân phối còn lại)	Triệu đ	239.907

2.2 Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024:

- Tổng lợi nhuận được phân phối: **1.704.056** triệu đ;
- Chia cổ tức bằng cổ phiếu 7% vốn điều lệ: **334.576** triệu đ;
- Quỹ đầu tư phát triển: **436.372** triệu đ;
- Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng BDH: **337.598** triệu đ.



Chi tiết phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024
1	Lợi nhuận được phân phối	Triệu đ	1.704.056
2	Chia cổ tức bằng cổ phiếu 7% Vốn điều lệ	Triệu đ	334.576
3	Trích Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành tương đương 23,21% Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (bao gồm 3% Quỹ thưởng Ban điều hành)	Triệu đ	337.598
4	Trích Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đ	436.372
5	Lợi nhuận chưa phân phối	Triệu đ	595.510

3. Kế hoạch tài chính năm 2025

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2024 và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, Tổng công ty trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt Kế hoạch tài chính và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như nêu sau đây.

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025	
		Tỷ lệ	Giá trị (Triệu đ)
I.	Kế hoạch tài chính năm 2025		
1.	Vốn điều lệ		
1.1	Vốn điều lệ đầu năm		4.779.663
1.2	Vốn điều lệ cuối năm		5.114.239
1.3	Vốn điều lệ bình quân năm		4.946.951
2.	Các chỉ tiêu hợp nhất		
2.1	Doanh thu hợp nhất		22.500.000
2.2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất		1.000.000
2.3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		780.000
3.	Các chỉ tiêu Công ty mẹ		
3.1	Doanh thu Công ty mẹ		11.000.000
3.2	Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ		850.000
3.3	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ		680.000
3.4	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		595.510
3.5	Lợi nhuận được phân phối		1.275.510

Stt	Chỉ tiêu		
		Tỷ lệ	Giá trị (Triệu đ)
II.	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025		
1.	Chia cổ tức (*)	7%	357.997
2.	Trích Quỹ khen thưởng - phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành (**)		180.000
3.	Trích Quỹ đầu tư phát triển (Lợi nhuận chưa phân phối còn lại)		737.513

(*) Giá trị cổ tức được tính trên cơ sở Vốn điều lệ cuối năm 2025.

(**) Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành nêu trên là số liệu kế hoạch, sẽ được trích theo số liệu thực hiện phù hợp với kết quả kinh doanh thực hiện của năm 2025 và quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ của Tổng công ty hiện hành.

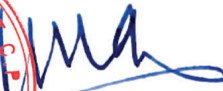
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS, HĐQT, Ban TGD;
- Website Tổng Công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Thanh Tùng

